

Số: 281/2004/QĐ-UB

TP. Cần Thơ, ngày 12 tháng 8 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA SỞ XÂY DỰNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2004/TTLT/BXD-BNV ngày 16/01/2004 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý Nhà nước ngành xây dựng tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 20/2004/QĐ-UB ngày 02/01/2004 của UBND lâm thời thành phố Cần Thơ về việc thành lập Sở Xây dựng thuộc UBND thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng:

Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các lĩnh vực xây dựng, vật liệu xây dựng, nhà ở và công sở, kiến trúc qui hoạch xây dựng đô thị, qui hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

Sở Xây dựng chịu sự quản lý toàn diện và trực tiếp của UBND thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình UBND thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

2. Trình UBND thành phố phê duyệt quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm; các chương trình, dự án, công trình xây dựng quan trọng thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quy hoạch vùng và quy hoạch phát triển ngành, chuyên ngành cả nước; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; các chế độ, chính sách, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; tuyên truyền, phổ biến thông tin, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực quản lý của Sở.

4. Về quản lý xây dựng:

4.1. Trình UBND thành phố quy định việc phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý đầu tư xây dựng (ĐT XD) thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quyết định của UBND thành phố về phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý ĐT XD;

4.2. Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về ĐT XD công trình theo phân cấp và phân công của UBND thành phố; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý các dự án ĐT XD công trình do UBND thành phố giao; thẩm định và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở các dự án ĐT XD công trình do UBND thành phố giao;

4.3. Hướng dẫn, kiểm tra công tác đấu thầu trong xây dựng (tư vấn, xây lắp, giám sát) đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố theo quy định của pháp luật;

4.4. Trình UBND thành phố quy định việc phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố; tham mưu giúp UBND thành phố thống nhất quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn thành phố; theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình quản lý chất lượng công trình của các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn; tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định các sự cố công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp và ủy quyền của UBND thành phố.

4.5. Cấp, thu hồi các loại chứng chỉ, giấy phép theo quy định của pháp luật; cấp, thu hồi giấy phép xây dựng theo ủy quyền của UBND thành phố; hướng dẫn UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp huyện, xã) trong việc cấp, thu hồi giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, xã;

4.6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề; tổng hợp tình hình, năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố;

4.7. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng, lưu trữ hồ sơ tài liệu khảo sát, thiết kế xây dựng và hồ sơ hoàn công công trình xây dựng của thành phố theo quy định của pháp luật;

4.8. Trình UBND thành phố ban hành bộ đơn giá xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố; thông báo giá vật tư, vật liệu xây dựng đến chân công trình;

4.9. Trình Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung hoặc cho phép áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật mới hoặc đặc thù cho các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

5. Về quản lý vật liệu xây dựng:

5.1. Trình UBND thành phố ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng;

5.2. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư, khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

5.3. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng vật liệu phù hợp với tiêu chuẩn trong các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố;

5.4. Quy hoạch phát triển công nghiệp vật liệu trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

6. Về quản lý nhà ở và công sở:

6.1. Giúp UBND thành phố thống nhất quản lý Nhà nước về nhà ở và công sở;

6.2. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình đầu tư phát triển, quản lý, khai thác, sử dụng quỹ nhà ở và công sở trên địa bàn; hướng dẫn việc thực hiện thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, chế độ bảo hành, bảo trì nhà công vụ, công sở của các cơ quan, tổ chức;

6.3. Tổ chức thực hiện việc điều tra, thống kê về hiện trạng nhà ở, công sở, tổng hợp tình hình đăng ký, chuyển dịch quyền sở hữu nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn;

6.4. Giúp UBND thành phố tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về quản lý và phát triển thị trường nhà ở.

7. Về quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn:

7.1. Trình UBND thành phố tổ chức phân công, phân cấp quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng khác thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố;

7.2. Chủ trì thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt theo thẩm quyền hoặc chuẩn bị hồ sơ để UBND thành phố trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án phân loại và công nhận loại đô thị, các đề án quy hoạch xây dựng vùng trong thành phố, quy hoạch xây dựng đô thị và các đề án quy hoạch xây dựng khác theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định các đề án do Sở chủ trì thực hiện; phê duyệt các đề án quy hoạch xây dựng chi tiết theo ủy quyền của UBND thành phố; hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp huyện, xã trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý các đề án quy hoạch xây dựng đô thị, điểm dân cư nông thôn trên địa bàn huyện, xã theo phân cấp, bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy hoạch xây dựng chung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

7.3. Quản lý và chịu trách nhiệm về kiến trúc, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt tại địa phương, bao gồm: tổ chức công bố quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; tổ chức quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; cung cấp thông tin về kiến trúc, quy hoạch xây dựng; giới thiệu địa điểm, thẩm định phương án kiến trúc cho các dự án ĐTXD;

7.4. Hướng dẫn, kiểm tra việc khai thác, sử dụng đất xây dựng đô thị, điểm dân cư nông thôn theo quy hoạch xây dựng được duyệt; giúp UBND thành phố thống nhất quản lý quy hoạch xây dựng hai bên đường giao thông (gồm Quốc lộ, đường liên tỉnh, đường liên huyện, liên xã) theo quy định của pháp luật;

7.5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về điều kiện hành nghề kiến trúc sư và quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc trên địa bàn.

8. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý và chỉ đạo đối với các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở.

9. Giúp UBND thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Sở theo qui định của pháp luật.

10. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; thực hiện hợp tác quốc tế; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở theo qui định của pháp luật.

11. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong quản lý về ngành xây dựng đối với cấp huyện, xã.

12. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

13. Báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực được phân công gửi về UBND thành phố, Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và phát triển nguồn nhân lực ngành xây dựng trên địa bàn thành phố.

15. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố.

16. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Bộ Xây dựng và UBND thành phố giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế:

1. Lãnh đạo:

Sở Xây dựng có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về toàn bộ các hoạt động của Sở.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nhiệm vụ công tác được giao.

2. Cơ cấu tổ chức:

a. Đơn vị Quản lý nhà nước:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Giám định kỹ thuật;
- Phòng Quản lý kiến trúc-quy hoạch;
- Phòng Quản lý nhà;

- Phòng Quản lý kinh tế xây dựng.

b. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

- Viện Kiến trúc quy hoạch đô thị-nông thôn;

- Trung tâm Tư vấn kiểm định chất lượng xây dựng.

3. Biên chế:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác của Sở, Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định số lượng biên chế hằng năm.

- Việc bố trí cán bộ, công chức của Sở phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức Nhà nước theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1311/QĐ.UB.96 ngày 24/5/1996 của UBND tỉnh Cần Thơ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng tỉnh Cần Thơ.

Giao Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng phù hợp với nội dung Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Võ Thanh Tùng